

Số: 488/2019/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 13 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 661/2019/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: chị Lê Thị Diễm T, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre

Bị đơn: anh Trương Minh T1, sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp D, xã E, huyện H, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lê Thị Diễm T với anh Trương Minh T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Thị Diễm T với anh Trương Minh T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị T và anh T1 thống nhất chị Lê Thị Diễm T sẽ là người trực tiếp nuôi con chung tên Trương Lê Minh T, sinh ngày 05/11/2015. Ghi nhận chị T không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trương Minh T1 được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con

chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: chị T và anh T1 thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: chị T và anh T1 thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị Diễm T và anh Trương Minh T1 không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng chị T tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà chị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007172 ngày 31/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho chị Lê Thị Diễm T 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã Châu Bình, huyện Giồng Trôm;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ánh